**TUẦN 6: BÉ TÌM HIỂU MỘT SỐ LOẠI RAU**

**(Từ 03/3/2025 – 7/3/2025)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** **03/03** | **Thứ 3****04/03** | **Thứ 4****05/03** | **Thứ 5****06/03** | **Thứ 6****07/03** |
| **Đón trẻ - trò chuyện** | - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân- Cho trẻ xem tranh ảnh về các loại rau- Trò chuyện về lợi ích của rau- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.- Hát đọc thơ theo chủ đề. |
| **Thể dục sáng** | - Hô Hấp: Còi tàu kêu tu..tu..tu (4 lần x 4 nhịp) - Tay vai: Hai tay dang ngang, gập vào vai (4 lần x 4 nhịp)- Bụng lườn: Tay chống hông nghiêng bên trái bên phải (4 lần x 4 nhịp)- Chân: Bật tiến về phía trước (4 lần x 4 nhịp) |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Trò chuyện về các loại rau.- Trò chơi vận động: “Rồng rắn lên mây”- Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời | - Quan sát tranh về rau muống. - Cho trẻ vẽ phấn trên sân: vẽ củ cà rốt - Trò chơi vận động: “Lộn cầu vồng”- Chơi tự do với bóng. | - Trò chuyện hình dáng về cải xanh- Trò chơi vận động: “Bịt mắt đá bóng”- Chơi tự do với vòng | - Quan sát rau mồng tơi.- Trò chơi vận động: “Chui qua hang”- Chơi tự do với phấn | - Trò chuyện về rau mồng tơi và cải thìa.- Trò chơi vận động: “Chim bay cò bay”- Chơi tự do với dây thun |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh | **LVPTNT**So sánh số lượng trong phạm vi 5 | **LVPTNN**- Dạy đọc thơ: “Họ rau” | **LVPTTM**Dán hoa tặng mẹ | **LVPTTC – KNXH**Kể chuyện “Hoa dâm bụt” |
| **Hoạt động vui chơi** | - Góc phân vai: Chơi “bán hàng”- Góc xây dựng: Xây vườn rau- Góc học tập: Xem tranh về hình ảnh của một số loại rau, củ- Góc nghệ thuật: Hát múa những bài hát nói về chủ đề thế giới thực vật.- Góc thiên nhiên: Trẻ trồng, tưới cây chơi với cát, nước |
| **Trẻ vệ sinh ăn ngủ trưa tại nhà** |
| **Hoạt động chiều** | - Ônđi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh- So sánh số lượng trong phạm vi 5- Chơi góc bán hàng | - Ôn so sánh số lượng trong phạm vi 5- Làm quen quyển tạo hình- Chơi ở góc. | - Ôn đọc thơ: “Họ rau”- Dán hoa tặng mẹ- Chơi ở góc | - Ôn dán hoa tặng mẹ- kể chuyện hoa dâm bụt- Chơi ở góc | - Ôn kể chuyện hoa dâm bụt- Hát và đọc thơ về chủ đề.- Chơi ở góc. |
| **Nêu gương trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày.- Nêu gương cuối tuần- Trả trẻ |

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

**(Từ 03/3/2025 – 7/3/2025)**

**1. Đón trẻ**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. Thưa cô mới đến, chào cha mẹ con đi học.

**2.Trò chuyện**

- Xem tranh ảnh về một số loại rau

- Trò chuyện về một số loại rau

+ Tranh cô có gì? (Dạ các có các loại rau)

 + Thế trong tranh có con gì nè? (Dạ rau má, cải, mồng tơi, cà rốt...)

- Các con phải ăn nhiều rau củ để cung cấp chất sơ cho cơ thể.

- Kết thúc: Hát bài hát về chủ đề

**----------------------------**

**THỂ DỤC SÁNG**

**(Từ 03/3/2025 – 7/3/2025)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra tên các động tác thể dục sáng.

- Luyện tập các cơ cho trẻ được phát triển một cách toàn diện.

- Giáo dục trẻ thể dục rất tốt cho sức khỏe cần phải siêng năng tập thể dục, giáo dục trẻ nghiêm túc và có ý thức kỷ luật khi tập.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Sân tập sạch, thoáng mát, cô tập chuẩn động tác, hoa tay 1 cặp

**2 Cho trẻ:** hoa tay (35) cặp

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ chuyển vòng tròn đi các kiểu chân, chạy chậm, chạy nhanh. Sau đó chuyển sang 3 hàng ngang dãn đều theo tổ.

**2. Trọng động**

 - Hô Hấp: Còi tàu kêu tu..tu..tu (4 lần x 4 nhịp)

 - Tay vai: Hai tay dang ngang, gập vào vai (4 lần x 4 nhịp)

 - Bụng lườn: Tay chống hông nghiêng bên trái bên phải (4 lần x 4 nhịp)

 - Chân: Bật tiến về phía trước (4 lần x 4 nhịp)

**3. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng 1 – 2 vòng quanh sân.

**-------------------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**(Từ 03/3/2025 – 7/3/2025)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra được tên trò chơi và nhận biết cách chơi tự do ngoài trời theo sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ biết quan sát, nói được cách chơi và chơi được các trò chơi với bạn do cô tổ chức như: Rồng rắn lên mây, lộn cầu vồng, bịt mắt đá bóng, chui qua hang, chim bay cò bay.

- Giáo dục trẻ cùng nhau chơi không xô đẩy bạn.

 **II. Chuẩn bị**

 **1. Cho cô:** Cô thuộc cách chơi các trò chơi

**2. Cho trẻ**: Sân sạch thoáng mát. Đồ chơi ngoài trời phải đảm bảo an toàn cho trẻ: Xích đu, bập bênh, cầu tuột...

- Mũ chim, mũ cò, khăn quàng,...

**III. Tiến hành**

 **1. Quan sát đàm thoại.**

- Trò chuyện về các loại rau.

- Quan sát tranh về rau muống.

- Trò chuyện hình dáng về cải xanh

- Quan sát rau mồng tơi.

- Trò chuyện về rau mồng tơi và cải thìa.

**2. Trò chơi “Rồng rắn lên mây”**

- **Cách chơi:** Số trẻ chơi có thể từ 8 - 10 trẻ, một trẻ làm "thầy thuốc" đứng đối diện (hoặc ngồi) với những người làm "rồng rắn". Các trẻ khác túm đuôi áo nhau (hoặc tay ôm lưng nhau) thành " rồng rắn", tư thế này giúp trẻ cảm nhận các hướng của người khác. Trẻ đứng đầu chọn cháu lớn nhất, khoẻ nhất trong nhóm, " rồng rắn" đi lượn vòng vèo, vừa đi vừa đọc đồng dao:

Rồng rắn lên mây
Có cây núc nắc
Có nhà hiển binh
Thầy thuốc có nhà hay không?
Đến câu cuối cùng thì dừng lại trước mặt thay thuốc". "Rồng rắn" và "thầy thuốc" đối thoại nhau:
- Thầy thuốc: Có, mẹ con rồng rắn đi đâu?
- Rồng rắn: rồng rắn đi lấy thuốc cho con
- Thầy thuốc: con lên mấy?
- Rồng rắn: con lên một
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên hai
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên ba
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên bốn
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên năm
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên sáu
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên bảy
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên tám
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên chín
- Thầy thuốc: thuốc chẳng ngon
- Rồng rắn: con lên mười
- Thầy thuốc: thuốc ngon vậy, xin khúc đầu
- Rồng rắn: cùng xương cùng xẩu.
- Thầy thuốc: xin khúc giữa.
- Rồng rắn: cùng máu cùng me.
- Thầy thuốc: xin khúc đuôi
- Rồng rắn: tha hồ mà đuổi.

"Thầy thuốc" đuổi bắt "rồng rắn", trẻ đứng đầu dang tay cản "thầy thuốc", " Thầy thuốc" tìm mọi cách để bắt được " khúc đuôi" (trẻ cuối cùng). Nếu thầy thuốc bắt được khúc đuôi thì bạn khúc đuôi bị loại khỏi cuộc chơi. Trò chơi lại bắt đầu từ đầu nhưng lúc này rồng rắn chỉ còn 7 bạn chơi, cứ chơi như thế đến khi rồng rắn ngắndần vì mất bạn chơi. Nếu " rồng rắn" bị đứt khuc hoặc bị ngã thì cũng bị thua.

 ***-*** Trẻ thực hiện chơi.

 - Cô quan sát, nhận xét sau khi chơi.

 - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.

**\*** **Trò chơi “Lộn cầu vồng”**

- **Cách chơi**: Từng đôi trẻ đứng đối diện nhau tay đu đưa sang hai bên theo nhịp, mỗi lần đưa tay sang là ứng dụng với một tiếng:

Lộn cầu vồng

Nước trong nước chảy

Có cô mười bảy

Có chị mười ba

Hai chị em ta

Ra lộn cầu vồng.

Đọc đến câu cuối cùng, cả hai cùng giơ tay lên đầu, chui qua tay nhau về một phía, quay lưng vào nhau, hạ tay xuống dưới rồi tiếp tục đọc hai lần, cách vun tay cũng giống như lần một, đọc đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay nhau, lộn trở lại tư thế ban đầu.

 ***-*** Trẻ thực hiện chơi.

 - Cô quan sát, nhận xét sau khi chơi.

 - Chơi tự do với bóng.

**\* Trò chơi “Bịt mắt đá bóng”**

**- Cách chơi:** Chia trẻ thành hai nhóm xếp thành hai hàng ngang ở hai bên lớp (gần vạch chuẩn). Cô mời hai trẻ lên chơi, đứng đối diện với bóng. Trước khi bịt mắt cho trẻ quan sát kĩ vị trí của quả bóng. Khi có hiệu lệnh: " hai - ba" thì hai trẻ tiến về qủa bóng. Ai đá trúng, các bạn vỗ tay hoan hô. Ai chơi xong đứng về cuối hàng, các bạn khác tiếp tục chơi cho đến hết lượt. Khi trẻ đã chơi nhuần nhuyễn thì nâng cao yêu cầu, bằng cách sau khi quan sát và bịt mắt, cô giáo bế trẻ quay đúng một vòng rồi đặt trẻ ở vị trí cũ và hô " hai - ba" để trẻ đá bóng.

**- Luật chơi:**  Đá bóng rồi mới được bỏ khăn. Ai kéo khăn trên bịt mắt trên đường đi không được chơi tiếp nữa.

 ***-*** Trẻ thực hiện chơi.

 - Cô quan sát, nhận xét sau khi chơi.

 - Chơi tự do với vòng

**\* Trò chơi “Chui qua hang”**

- **Cách chơi:** Tập hợp lớp thành 2 – 4 hàng dọc, hàng nọ cách hàng kia một tay. Theo hàng ngang nắm lấy tay nhau dơ cao lên thành một đường đi chui ở dưới gọi là hang.Đôi cuối cùng cầm tay nhau, chui qua hang từ dưới lên trên. Chui đến cùng thì nắm tay giơ lên cao để tiếp tục làm hang. Đôi thứ nhất chui qua rồi, đôi sau lại tiếp tục và trò chơi lần lượt cho đến hết thì dừng lại và đổi hướng, sau đó trò chơi lại tiếp tục.

 - Trẻ thực hiện chơi, cô quan sát.

 - Nhận xét trẻ sau chơi.

 - Chơi tự do với phấn

**\* Trò chơi “Chim bay cò bay”**

- **Cách chơi:** Giáo viên hướng dẫn cho trẻ đứng vòng tròn và nói: “Khi nào các con nghe gọi tên con vật bay được thì các con phải nhảy lên, hai tay vung cao và nói tên con vật đó cùng với từ  “bay”.

 - **Luật chơi:** Trẻ phải phản ứng kịp thời khi nghe tên con vật bay được hoặc không bay được.Nếu ai làm sai sẽ bị loại ra ngoài, mất quyền chơi, cho đến khi có người khác thay thế.

- Trẻ thực hiện chơi, cô quan sát.

 - Nhận xét trẻ sau chơi.

 - Chơi tự do với dây thun

- **Cho trẻ chơi và nhận xét**: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật, cho trẻ dọn dẹp, vệ sinh trước khi vào lớp.

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**(Từ 03/3/2025 – 7/3/2025)**

 **I. Mục tiêu**

 - Trẻ biết cách chơi các góc theo chủ đề thế giới thực vật.

 - Trẻ biết thể hiện vai chơi và tạo ra sản phẩm từ nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị sẳn.

 - Trẻ không tranh giành đồ chơi với bạn, biết yêu quí lao động, yêu quí sản phẩm của mình làm ra.

 **II. Chuẩn bị**

 **1. Cho cô:** Bút lông, băng từ

 **2. Cho trẻ:** Bàn, ghế, rỗ

 - **Góc thiên nhiên:** Bình tưới, cát, nước,...

+ **Gợi ý hoạt động:** Trồng, tưới cây chơi với cát nước.

 - **Góc xây dựng:** Cát, cây xanh, hàng rào, gạch, rau

 **+ Gợi ý hoạt động:** Xây vườn rau.

 - **Góc phân vai:** Các loại rau củ, vỏ sách, cân.

 **+ Gợi ý hoạt động:** Chơi bán hàng.

 - **Góc nghệ thuật:** Dây kim tuyến, miro, phong màn sân khấu,..

+ **Gợi ý hoạt động:** Hát múa các bài hát về chủ đề thế giới thực vật.

 - **Góc học tập:** Hình ảnh về một số loại rau củ

 + **Gợi ý hoạt động:** Xem tranh về hình ảnh của một số loại rau củ.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

 - Cô và trẻ hát bài “bầu và bí”

 + Các con vừa hát bài gì? (Dạ bài bầu bí)

 + Bài hát nói về điều gì? (Dạ nói về cây bầu và cây bí)

- Các con phải ăn nhiều loại rau củ để có nhiều vitamin cung cấp cho cơ thể

**2. Cô giới thiệu các góc chơi.**

- Cô giới thiệu các góc và cho trẻ chọn góc chơi của mình.

- Bầu nhóm trưởng

+ Nhiệm vụ của nhóm trưởng là gì? (Nhiệm vụ của nhóm trưởng là phân công nhiệm vụ cho các bạn)

+ Còn nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm thì sao? (Còn nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm thì cùng nhau thực hiện nhiệm vụ của nhóm trưởng phân công).

- Giáo dục trẻ: Khi chơi phải biết nhường nhịn bạn, không tranh luận.

**3. Trẻ chơi**

- Nhóm trưởng nhận nhiệm vụ của mình, phân nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong góc.

- Góc phân vai: Chơi “bán hàng”

- Góc xây dựng: Xây vườn rau

- Góc học tập: Xem tranh về hình ảnh của một số loại rau, củ

- Góc nghệ thuật: Hát múa những bài hát nói về chủ đề thế giới thực vật.

- Góc thiên nhiên: Trẻ trồng, tưới cây chơi với cát, nước

- Cô quan sát trẻ chơi, vào góc cùng chơi với trẻ, nhắc trẻ không tranh giành đồ chơi, chơi gọn gàng.

- Cô bao quát các góc kịp thời giúp đỡ những góc chơi chưa hoàn thành sản phẩm

**4. Nhận xét.**

- Cuối giờ cô lại từng góc chơi để nhận xét các góc

- Ai là trưởng nhóm? (Trưởng nhóm là bạn Phát, Quân, Ngân)

- Các bạn chơi cái gì vậy? (Con chơi xây vườn cây ăn quả…)

- Các bạn chơi như thế nào? (Con chơi rất vui)

- Ai là người chơi giỏi nhất và tích cực nhất vậy? (Người chơi giỏi nhất và tích cực nhất bạn Thơ, Giàu)

- Cô tặng bảng tên góc và cho trẻ đọc lại

- Cô chọn một góc chơi tốt nhất, nhận xét cho cả lớp nghe và quan sát góc chơi của bạn.

- Cô nhắc nhỡ trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, đúng nơi qui định và rửa tay.

**\* Củng cố:**

 - Con được chơi những góc gì? (Góc học tập, góc tạo hình, góc xây dựng, góc thiên nhiên, phân vai)

 - Kết thúc: Cô tuyên dương, động viên, khuyến khích trẻ.

**----------------------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**(Từ 03/3/2025 – 7/3/2025)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra việc không vi phạm 3 tiêu chuẩn bé ngoan thì mới được cắm cờ.

- Trẻ nhắc lại đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan, nhận xét bạn một cách trung thực.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan, thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Cô thuộc 3 tiêu chuẩn

**2. Cho trẻ**: Bảng bé ngoan, cờ. Một số bài hát thuộc chủ đề

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

**-** Hát: Cả tuần đều ngoan

+ Con vừa hát bài gì? (Con vừa hát bài cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Bài hát khuyên các con phải ngoan suốt tuần)

+ Muốn được tặng cờ thì các con phải như thế nào? (Muốn được tặng cờ thì con phải ngoan, vâng lời cô)

**2. Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

Cho trẻ đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan

“Giờ học chú ý không giỡn

Ra sân không chạy nhảy nhiều

Tự xúc cơm ăn”

**3. Nhận xét và cắm cờ.**

- Cho tổ trưởng từng tổ nhận xét các bạn trong tổ, thành viên trong tổ tự nhận xét.

- Bạn tổ khác nhận xét.

- Cô nhận xét lại.

- Mời trẻ ngoan lên cô phát cờ cho trẻ.

- Các bạn còn lại hát cho bạn ngoan lên cắm cờ.

- Tuyên dương trẻ ngoan động viên trẻ chưa ngoan.

- Kết thúc: “Đi học về”

---------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**(Từ 03/3/2025 – 7/3/2025)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra 1 tuần đạt 4 – 5 cờ sẽ được 1 phiếu bé ngoan.

- Trẻ nhận xét bạn và biết được hạn chế của mình.

- Giáo dục trẻ biết chăm ngoan để được nhận cờ.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Cô thuộc 3 tiêu chuẩn, sổ theo dõi lớp

**2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ. Một số bài hát thuộc chủ đề, phiếu bé ngoan đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định và nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hát “Cả tuần đều ngoan”.

+ Các con vừa hát bài gì? (Con vừa hát bài cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Bài hát khuyên con phải ngoan suốt tuần).

- Để được tặng cờ bé ngoan thì các con phải ngoan, biết vâng lời cô.

- Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

“Giờ học chú ý không giỡn

Ra sân không chạy nhảy nhiều

Tự xúc cơm ăn”

**2. Nhận xét và cho trẻ cắm cờ**

- Tổ trưởng nhận xét theo tổ, thành viên trong tổ nhận xét.

- Bạn tổ khác nhận xét.

- Cô nhận xét lại

- Mời trẻ ngoan lên nhận cờ và cắm cờ. Các trẻ còn lai hát cho bạn nhận cờ.

**3. Nhận xét bé ngoan và tặng phiếu bé ngoan.**

- Cô mời từng trẻ lên nhận ống cờ và đếm số cờ của trẻ, trẻ nào được 4 – 5 cờ thì được tặng 1 phiếu bé ngoan.

 - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ ngoan, động viên trẻ chưa ngoan.

------------------

**Thứ 2 ngày 03 tháng 3 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

 - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân

- Cho trẻ xem tranh ảnh về các loại rau

- Trò chuyện về lợi ích của rau

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Hát đọc thơ theo chủ đề.

------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

- Hô hấp - Tay vai - Bụng lườn - Bật

**-------------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

 - Trò chuyện về các loại rau.

 - Trò chơi vận động: “Rồng rắn lên mây”

 - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.

**-----------------------**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HOC: ĐI THAY ĐỔI TỐC ĐỘ THEO HIỆU LỆNH**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra tên vận động cách thực hiện đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh: Đứng trước vạch chuẩn khi nghe hiệu lệnh đi thì trẻ đi bình thường, khi có hiệu lệnh đi nhanh thì đi nhanh, hiệu lệnh đi chậm thì đi chậm.

- Rèn cho trẻ thực hiện được đi thay đổi theo hiệu lệnh. Trẻ chú ý thực hiện hiệu lệnh của cô.

 - Giáo dục trẻ phải biết lắng nghe, hứng thú tham gia luyện tập.

 **II. Chuẩn bị**

 **1. Cho cô**

 - Sân tập rộng thoáng mát an toàn cho trẻ. 2 hoa tay

 - Nhạc cho trẻ tập: Em đi chơi vườn hoa, cùng đi đều

 **2.** **Cho trẻ**: 35 cặp hoa tay, túi cát 30, rổ 3 cái

 **III. Tiến hành**

 **1. Khởi động**

- Lớp hát “Cùng đi đều” đi vòng tròn kết hợp kiểu chân. Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: Đi bằng mũi bàn chân, đi bình thường, đi bằng gót bàn chân, đi bình thường, chạy chậm, chạy nhanh, đi bình thường rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn cách đều. Dãn hàng 3 tổ.

 **2. Trọng động**

 **a. Bài tập phát triển chung**

 - Tay vai: Tay đưa ra phía trước, gập trước ngực (4 lần x 4 nhịp)

 - Bụng lườn: Đứng quay người sang 2 bên (4 lần x 4 nhịp)

 - Chân: Ngồi khuỵu gối (6 lần x 4 nhịp)

 - Bật: Bật tiến về phía trước (4 lần x 4 nhịp)

 **b. Cô giới thiệu vận động cơ bản: “Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh”**

 - Cô thực hiện lần 1: Không giải thích

- Cô thực hiện lần 2 và giải thích: Đứng trước vạch chuẩn khi nghe hiệu lệnh đi thì trẻ đi bình thường, khi có hiệu lệnh đi nhanh thì đi nhanh, hiệu lệnh đi chậm thì đi chậm.

 - Lần lượt cô cho cả 2 hàng thực hiện.

 - Cô quan sát sửa sai cho trẻ, động viên các cháu thực hiện tốt.

 - Các con vừa thực hiện vận động gì? (Dạ đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh)

 **c. Trò chơi: “Ai ném giỏi”**

- **Cách chơi:** Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội là bạn đứng đầu cách vòng khoảng 1m - 1,5m, khi có hiệu lệnh của cô thì lấy túi cát ném mạnh vào vòng và về cuối hàng đứng, lần lượt cho đến hết đội.

 - **Luật chơi:** Mỗi bạn được ném một lần

 - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

 - Cô nhận xét trẻ chơi và tuyên dương trẻ.

 **3. Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng.

**-----------------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

 - Góc phân vai: Chơi “bán hàng”

- Góc xây dựng: Xây vườn rau

 - Góc học tập: Xem tranh về hình ảnh của một số loại rau, củ

**-------------------------**

 **Trẻ vệ sinh ăn trưa ngủ trưa tại nhà**

**-----------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ônđi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.

- Nặn một số loại rau.

 - Chơi ở góc.

**-----------------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**-----------------**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

 - Tốt

 2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

 - Trẻ tích cực tham gia các hoạt động cùng cô: Khôi, Phát, Ngân, Giàu, Thy

 - Trẻ chơi ngoan cùng bạn, biết chia sẻ đồ chơi cho bạn, đoàn kết khi chơi, biết giử gìn đồ dùng đồ chơi.

 3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

- Trẻ nhận ra và tập được các động tác bài tập thể dục sáng.

- Trẻ chơi được các trò chơi vận động.

- Trẻ nhận ra tên vận động cách thực hiện đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh: Đứng trước vạch chuẩn khi nghe hiệu lệnh đi thì trẻ đi bình thường, khi có hiệu lệnh đi nhanh thì đi nhanh, hiệu lệnh đi chậm thì đi chậm.

-----------------

**Thứ 3 ngày 04 tháng 3 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

 - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân

- Cho trẻ xem tranh ảnh về các loại rau

- Trò chuyện về lợi ích của rau

- Hát đọc thơ theo chủ đề.

**--------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

 - Quan sát tranh rau muống

 - Trò chơi vận động: “Lộn cầu vồng”

 - Chơi tự do với bóng.

**---------------------**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: SO SÁNH SỐ LƯỢNG TRONG PHẠM VI 5**

 **I. Mục tiêu**

 - Trẻ nhận ra tên gọi của nhiều loại rau khác nhau: rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả. Trẻ nhận ra một số đặc điểm về màu sắc, hình dạng, công dụng, ích lợi của 1 số rau đó.

 - Phát triển khả năng chú ý ghi nhớ có chủ định. Rèn luyện phát âm đúng cho trẻ.

- Giáo dục trẻ thích ăn rau và cách chăm sóc, bảo vệ rau…

 **II. Chuẩn bị**

 **1. Cho cô**

- Rau cải, cà rốt, cà chua, hình ảnh các món ăn

 **2. Cho trẻ**

- Mũ cà cua (15), cà rốt(15), rau cải (15), cái loại rau cải bằng nhựa.

 **III. Tiến hành**

 **1. Ổn định**

 - Cô cùng trẻ hát bài “Bầu và bí”

 - Bài hát đã nhắc đến loại quả nào? (Dạ bầu và bí)

 - Ở nhà con còn ăn những loại rau nào nửa? (Dạ rau muống, rau mồng tơi,...)

 - Giáo dục trẻ các loại rau ăn lá có nhiều vitamin C, ăn vào giúp cơ thể các con mát mẽ, khỏe mạnh, kháng được bệnh, da dẻ hồng hào. Vì thế các con cần ăn nhiều loại rau nhé!

 - Hôm nay chúng ta sẽ cũng nhau tìm hiểu về 1 số loại rau nhé!

 **2. Quan sát đàm thoại**

 **\* Cô cho trẻ khám phá hộp quà.**

 - Đố các con đó là loại rau gì? (Dạ cải xanh)

 - Con quan sát xem cải xanh này như thế nào? (Dạ lá màu xanh, thân màu trắng, lá dạng hình dài, là rau ăn lá...)

 - Rau cải thường nấu những món nào? (Dạ luộc, nấu canh cá,...)

 - Cô trình chiếu các món ăn nấu từ rau cải cho trẻ xem.

 **\* Tìm hiểu về một số loại rau ăn quả (Quả cà chua)**

 - Đó là quả gì? (Dạ quả cà chua)

 - Con thấy quả cà chua này như thế nào? (Dạ có hình tròn, màu đỏ khi chín, mùa xanh còn sống, bên trong có nhiều hạt, ăn có vị chua ngọt...)

 - Cô trình chiếu các món ăn được chế biến từ quả cà chua cho trẻ xem.

 \* So sánh điểm giống và khác nhau giữa cà chua và rau cải.

 + Giống nhau: Đều là rau cung cấp nhiều vitamin

 + Khác nhau: Cà chua là rau ăn quả, hình tròn, cải xanh rau ăn lá hình dài.

 **\* Tìm hiểu về một số loại rau ăn củ**

 - Đố các con: “ Củ gì đo đỏ - con thỏ thích ăn?”

 + Các bạn nhìn xem cô có gì ? (Dạ củ cà rốt)

 + Củ cà rốt có đặc điểm gì? (Dạ có màu cam, hình dài, ...)

 - Cà rốt là loại rau ăn gì? (Dạ rau ăn củ)

 - Nấu món ăn gì từ củ cà rốt? (Dạ hầm, canh, xào,...)

 \* So sánh điểm giống và khác nhau giữa cà chua và cà rốt.

 + Giống nhau: Đều là rau cung cấp nhiều vitamin

 + Khác nhau: Cà chua là rau ăn quả, hình tròn, cà rốt rau ăn củ hình dài.

 => Giáo dục: Các loại rau này tuy khác nhau vể tên gọi, đặc điểm nhưng đều gọi chung là 1 số loại rau. Vì chúng thường được dùng để chế biến thức ăn trong bữa cơm hàng ngày, cung cấp các vitamin, chất bổ cần thiết, giúp cơ thể khỏe mạnh, hồng hào, thông minh, học giỏi. Vì thế các con nhớ khi ăn cơm phải ăn nhiều các loại rau nhé!

 **\* Củng cố:**

- Cô và các con vừa tìm hiểu về gì vậy con? (Dạ tìm hiểu về một số loại rau)

 **3. Trò chơi**

 **\* Trò chơi 1: “Rau gì biến mất” (EL43 trang 67)**

 - **Cách chơi:** Cô để chung các loại rau, cho trẻ nhắm mắt lại và cô dấu đi 1 hoặc 1 số loại rau, trẻ mở mắt và đoán những loại rau đã biến mất.

 - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

 - Cô quan sát nhận sét tuyên dương trẻ.

 **\* Trò chơi 2: “Vận chuyển rau”**

 - **Cách chơi:** Chia trẻ thành 3 đội, đội rau cải, đội củ cà rốt, cà chua. Nhiệm vụ của đội rau cải là chỉ được chọn các loại rau ăn lá, còn đội củ cà rốt chỉ được chọn các loại rau ăn củ và đội cà chua chỉ được lấy rau ăn quả sau đó bật liên tục vào các ô vòng rồi đặt vào rổ của đội mình, đội nào được nhiều hơn đội đó sẽ được khen, thời gian là một bản nhạc.

 **- Luật chơi:** Mỗi lần chơi, bạn chơi chỉ được cầm 1 loại rau, củ, quả. Bạn nào làm rơi ra ngoài, hoặc dẫm vào ô vòng sẽ không được tính.

 - Cô cho trẻ chơi 1-2 lần.

 - Cô quan sát, nhận xét và động viên trẻ.

 **- Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.**

**------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc phân vai: Chơi “bán hàng”

- Góc nghệ thuật: Hát múa những bài hát nói về chủ đề thế giới thực vật.

 - Góc thiên nhiên: Trẻ trồng, tưới cây chơi với cát, nước

**-------------------------**

 **Trẻ vệ sinh ăn trưa ngủ trưa tại nhà**

**--------------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn so sánh số lượng trong phạm vi 5

- Dạy đọc thơ: “Họ rau”

 - Chơi ở góc

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

 1. Tình trạng sức khỏe

 - Bình thường

 2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

 - Trẻ tham gia tốt các hoạt động Phát, Quân, Thy, Thơ Khôi, Kiên

 - Biết chia sẻ đồ chơi với bạn không đánh bạn

 3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

 - Trẻ nhận ra

**--------------------**

-----------------------

**Thứ 4 ngày 05 tháng 3 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

 - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân

 - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc.

 - Xem tranh ảnh về một số loại rau

- Hát bài hát của chủ đề

--------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

 - Trò chuyện hình dáng về cải xanh

 - Trò chơi vận động: “Bịt mắt đá bóng”

 - Chơi tự do với vòng.

--------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY ĐỌC THƠ: “HỌ RAU”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ và hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về 1 số loại rau mà chúng ta thường ăn hàng ngày trong bữa cơm. Rau rất có ích cho chúng ta, rau cung cấp nhiều vitamin và muối khoáng.

 - Phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Trẻ đọc thuộc bài thơ.

- Giáo dục trẻ biết yêu thích các loại rau củ quả để mau lớn và khỏe mạnh. Biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Hình ảnh câu chuyện trên máy

- Bài thơ trên bảng chữ to

**2. Cho trẻ**

- Hình ảnh: rau má (10), rau ngót (10), rau day (10), cải xanh (10)

- Bài thơ để trẻ đính tranh 3

**III.Tiến hành**

**1. Ổn định**

 - Cô và trẻ đọc bài thơ “Bắp cải xanh”

 - Cô và các con mình vừa đọc bài gì? (Dạ bắp cải xanh)

 - Bài hát nói về cây rau gì? (Dạ bắp cải)

 - Các con còn biết những loại rau gì nữa? (Dạ cải thìa, rau dền, rau má,...)

- À cô cũng có một bài thơ nói về các loại rau bây giờ cô đọc cho lớp mình nghe nha!

***2.* Dạy thơ**

- Cô đọc lần 1 kết hợp động tác minh họa

+ Tóm nội dung: Bài thơ nói về 1 số loại rau mà chúng ta thường ăn hàng ngày trong bữa cơm. Rau rất có ích cho chúng ta, rau cung cấp nhiều vitamin và muối khoáng.

- Cô đọc lần 2 kết hợp xem hình ảnh trên máy.

- Giải thích từ khó:

- Rềnh ràng

- Mời lớp, nhóm, cá nhân đọc thơ cùng cô

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Đọc rì rà rì rà. Dẫn trẻ lại bài thơ được viết trên bảng chữ to.

- Tên bài thơ có bao nhiêu tiếng? (Dạ 2 tiếng)

- Cô hướng dẫn trẻ đọc từ trên xuống từ trái sang phải cho trẻ biết.

**\* Đàm thoại**

- Các con vừa nghe cô đọc bài thơ gì? (Dạ họ rau)

- Trong bài thơ nhắc đến loại rau nào? (Dạ rau ngót, rau đay, rau má, cải xanh)

- Vào đầu bài thơ nhắc đến rau gì? (Dạ rềnh ràng rềnh ràng, đi chợ mua hàng tìm các loại rau, vị ngọt hàng đầu, là mớ rau ngót)

- Hai loại rau tiếp theo là rau gì vậy con? (Dạ có thêm tí bọt, là nắm rau đay, mát ruột mới hay, là bó rau má)

- Bốn câu thơ cuối nói về rau gì vậy con? (Dạ nấu với tôm cá, là rau cải xanh, nấu canh rất lành, là rau láo nháo)

=> Cô giáo dục trẻ biết yêu quý và ăn nhiều loại rau và củ để mau lớn và khỏe mạnh!

**3. Trò chơi**

 **\* Trò chơi 1: “Đọc nối tiếp bài thơ”**

 - **Cách chơi:** Cô cho trẻ ngồi hình chữ U khi cô đưa tay về hướng nào thì nhóm trẻ ở đó đọc thơ. Cho đến hết bài thơ.

- Cho trẻ chơi và cô quan sát và nhận xét tuyên dương trẻ sau khi chơi.

 **\* Trò chơi 2: “Đính tranh thay từ”**

 - **Cách chơi:** Các trẻ sẽ lớp thành 3 nhóm. Nhiệm vụ của từng nhóm tìm những hình ảnh thay từ trong bài thơ và đính lên bảng đội nào đính đúng và nhanh thì đội đó được khen.

- Cô cho trẻ chơi cô quan sát

- Cô cho trẻ chơi vài lần và nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Củng cố:**

- Hôm nay các con được học gì? (Dạ học bài thơ họ rau)

- Kết thúc: Đọc lại bài thơ.

**--------------------------**

**HOẠT ĐỘNG CHƠI**

- Góc xây dựng: Xây vườn rau

- Góc học tập: Xem tranh về hình ảnh của một số loại rau, củ

- Góc nghệ thuật: Hát múa những bài hát nói về chủ đề thế giới thực vật.

----------------------

**Trẻ vệ sinh ăn trưa ngủ trưa tại trường**

**-----------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn dạy đọc thơ: “Họ rau”

- Biểu diễn văn nghệ : “Vườn cây yêu thương”

- Chơi ở góc

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*...................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 02 tháng 3 năm 2023**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

 - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân

 - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc.

 - Xem tranh ảnh về một số loại rau củ

 - Hát bài hát về chủ đề

--------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

 - Quan sát tranh một số loại rau ăn lá.

 - Trò chơi vận động: “Chui qua hang”

 - Chơi tự do với phấn.

------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DÁN HOA TẶNG MẸ**

**I. Mục tiêu**

**-** Trẻ nhận ra được ngày 8-3 là ngày của bà, của mẹ, của cô giáo, các bạn nữ, Trẻ biết được thao tác dán hoa.

- Trẻ biết kỹ năng bôi hồ dán hoa vào đúng chỗ để tạo ra sản phẩm.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, nghe lời ông bà, ba mẹ của mình.

**II.Chuẩn bị:**

**1. Cho cô**

- Giấy A4, hoa, cành lá hoa dán sẵn, hồ dán, khăn lau tay.

- Hoa dán mẫu.

2. Cho trẻ

- Bàn, ghế, giấy a4 (35) Hồ, giấy màu.

**III.Tiến hành:**

***1.Ổn định trò chuyện***

- Cô và trẻ đọc bài thơ: Dán hoa tặng mẹ.

- Các bạn vừa đọc bài thơ gì? (Dạ thưa cô dán hoa tăng mẹ)

- Trong bài thơ bạn nhỏ đã làm gì tặng cho mẹ mình vào ngày 8-3? (Dạ dán hoa tăng mẹ của mình)

- Chúng mình có biết ngày 8-3 là ngày gì không? (Dạ ngày quốc tế phụ nữ)

- Hôm nay cô và các bạn cùng nhau dán hoa để đem về tặng mẹ mình nge.

***2. Hoạt động 2: Dán hoa tặng mẹ.***

\* Cô cho trẻ xem mẫu:

- Cô cho trẻ xem tranh được dán sẵn. Cô hỏi trẻ bông hoa màu gì màu gì? Cành lá hoa màu gì?

\* Cô dán mẫu: Cô dán mẫu và giải thích từng thao tác dán cho trẻ quan sát:

Cô đặt bông hoa trên mặt bàn, cô phết hồ lên mặt sau bông hoa, phết hồ nhẹ nhàng không là rách hoa, phết hồ sao cho không dây ra ngoài, sau đó cô đặt mặt phết hồ dán sao cho bông hoa ở giữa tờ giấy khít với cành hoa. Vậy cô đã dán được bông hoa thật đẹp để tặng cho mẹ cô rồi đấy.

- Cô hỏi lại trẻ cách làm và trẻ trả lời theo cách hiểu của mình. Trẻ nào chưa hiểu cô nói lại cách làm cho trẻ nghe.

\* Trẻ thực hiện: Cô làm cùng trẻ.

- Hỏi trẻ dán cái gì?

- Dán bông hoa màu gì?

- Dán hoa tặng ai?

Trẻ dán cô quan sát và hướng dẫn trẻ, giúp đỡ trẻ khi trẻ gặp khó khăn trong lúc dán.

\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm:

- Cho trẻ mang sản phẩm đặt trên bàn.

- Trẻ quan sát sản phẩm của mình, của các bạn.

- Cô nhận xét, động viên trẻ.

***3. Hoạt động 3: Kết thúc:***Cô và trẻ hát: Ngày vui 8-3 và đi ra ngoài.

 **I. Mục tiêu**

- Trẻ biết dùng đất và sử dụng các kỹ năng đã học để  nặn một số lọai rau, củ: Củ cải, củ su hào,quả cà chua, cải thìa,...

- Trẻ biết  sử dụng các kỹ năng đã học: Lăn tròn, lăn dài, ấn dẹt. Biết chia đất để tạo hình dáng các loại rau củ.

- Trẻ biết yêu quý cái đẹp và biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** mẫu nặn cà rốt, cải thìa, su hào

**2. Cho trẻ:** Đất nặn 44, khăn 44, đĩa 44, bảng 44

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định trò chuyện.**

- À các con ơi các con cho cô biết nè thường ở nhà mẹ các con thường mua những loại rau củ gì cho các con ăn nè? (Dạ cà rốt, su hào, cải thìa, mồng tơi,...)

- Các con phải ăn nhiều loại rau củ để cung cấp nhiềm vitamin cho cơ thể!

**2. Quan sát vật mẫu**

**\* Cô cho trẻ quan sát mẫu cà rốt, su hào, cải thìa.**

- Đây là gì vậy con? (Dạ củ cà rốt)

- Cà rốt này như thế nào vậy con? (Dạ có màu cam, hình dài, cuốn màu xanh)

- Cô lần lượt cho trẻ xem mẫu cải thìa và su hào

- Cô nặn như thế nào? (Dạ nặn bóng và đẹp)

- Cô hỏi trẻ cách nặn:

- Các con sẽ nặn cái gì đây? (Hỏi vài trẻ)

- Làm thế nào để nặn được? (Dạ nhào cho đất mềm ra rồi nặn)

- Nặn cà rốt, su hào, cải thìa...như thế nào? (Dạ cà rốt thì lăn dài, su hào thì lăn tròn, cải thìa lăn dài ấn bẹp)

- Các con có muốn nặn được các loại rau củ mình yêu thích không? (Dạ muốn)

**3. Cô và trẻ cùng thực hiện**

- Cô làm mẫu và phân tích cách nặn: Từ thỏi đất nguyên và thỏi đất rời.

- Cô hướng dẫn trẻ chậm để trẻ làm kịp theo cô

- Trẻ thực hiện cùng cô

- Cô quan sát hướng dẫn trẻ hoàn thành sản phẩm.

**4. Trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ chọn sản phẩm mình thích, nói lí do vì sao mình thích

- Cô nhận sét khen ngợi trẻ nặn tốt, động viên những trẻ nặn chưa tốt.

**\* Củng cố:**

- Các con hôm nay học được gì? (Dạ nặn một số loại rau củ)

- Hôm nay bạn nào cũng ngoan và học tốt vỗ tay khen cả lớp nào!

- **Kết thúc:** Hát “Bầu và bí”

**-------------------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc xây dựng: Xây vườn rau

- Góc học tập: Xem tranh về hình ảnh của một số loại rau, củ

- Góc nghệ thuật: Hát múa những bài hát nói về chủ đề thế giới thực vật.

**-------------------------**

 **Trẻ vệ sinh ăn trưa ngủ trưa tại nhà**

**-----------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn dán hoa tặng cô

- Kể chuyện hoa dâm bụt

- Chơi ở góc.

**-----------------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**-----------------**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

 1. Tình trạng sức khỏe

 - Bình thường

 2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

 - Trẻ tham gia tốt các hoạt, biết chơi cùng bạn chia sẻ đồ chơi không tranh giành đánh bạn

 3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

 - Trẻ nhận ra được ngày 8/3 ngày của bà, của mẹ, của chị, bạ gái

**------------------------**

**Thứ 6 ngày 03 tháng 3 năm 2023**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

 - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân

 - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc.

 - Xem tranh ảnh về một số loại rau củ

- Hát bài hát về chủ đề

-------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

 - Trò chuyện về rau mồng tơi và cải thìa.

 - Trò chơi vận động: “Chim bay cò bay”

 - Chơi tự do với dây thun.

**------------------------**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – KĨ NĂNG XÃ HỘI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ “VƯỜN CÂY YÊU THƯƠNG”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận biết tên các bài hát của chủ đề.

- Trẻ biết tự điều khiển chương trình văn nghệ, hợp tác cùng múa hát với các bạn.

- Giáo dục trẻ biết ơn thầy cô đã dạy mình và biết giữ gìn đồ dùng dụng cụ của lớp.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Dạy trẻ tập hát, múa tốt các bài hát theo chủ đề.

**2. Cho trẻ:** Dụng cụ âm nhạc, dây kim tuyến (10 dây), sân khấu, micro, ghế, hoa, nhạc không lời, máy hát nhạc.

**III. Tiến hành**

 **1. Ổn định**

- Hát “Lý cây xanh”

- Trò chuyện với trẻ theo chủ đề.

+ Lớp mình đã học được mấy chủ đề rồi? Vậy kết thúc chủ đề lớp chúng ta cùng tổ chức buổi biểu diễn văn nghệ.

+ Trước khi xem văn nghệ các bạn phải làm gì? (Dạ chọn bạn dẫn chương trình, chuẩn bị sân khấu.

- Phân công bạn dẫn chương trình.

 **2. Biểu diễn**

- Cô và trẻ cùng đến sân khấu biểu diễn.

- Mời một trẻ lên dẫn chương trình.

- Trẻ tự giới thiệu

+ Kính thưa cô và các bạn mình tên Tú Anh học lớp Chồi 1 là người dẫn chương trình văn nghệ hôm nay. Và chương trình văn nghệ của lớp Chồi 1 với chủ đề “Vườn cây yêu thương” chương trình văn nghệ xin được phép bắt đầu.

+ Mở đầu chương trình văn nghệ là bài hát “Bầu và bí” do tốp ca biểu diễn.

+ Tiếp tục chương trình là bài hát “Ra vườn hoa em chơi” do bạn Thiện biểu diễn.

+ Tiếp theo là bài hát “Quả” do tốp múa biểu diễn.

+ Tiếp theo là bài hát “Em yêu cây xanh” do đôi song ca bạn Khánh Băngvà bạn Kim Ngân biểu diễn.

+ Bài hát “Lá xanh” do bạn Khánh và bạn Thiện Nhân biểu diễn.

+ Tiếp tục chương trình cô Tiên sẽ hát cho các bạn nghe bài hát “Lý cây bông”

+ Để góp vui cho chương trình văn nghệ hôm nay mời khán giả lên tiếp tục chương trình.

- Khán giả.

 **3. Đáp từ**

 - Chương trình văn nghệ của lớp Chồi 1 đến đây là kết thúc. Xin chân thành cảm ơn cô và các bạn đã chú ý lắng nghe và cổ vũ nhiệt tình. Xin chúc sức khỏe và xin chào tạm biệt.

**---------------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc phân vai: Chơi “bán hàng”

- Góc xây dựng: Xây vườn rau

- Góc học tập: Xem tranh về hình ảnh của một số loại rau, củ

**Trẻ vệ sinh, ăn, ngủ trưa tại trường**

**------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn biểu diễn văn nghệ “Vườn cây yêu thương”

- Hát và đọc thơ về chủ đề.

 - Chơi ở góc.

**--------**

**--------------------**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*...................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

................................................................................................................................